



ĐÔI CÁNH BỊ RAO BÁN

**Khảo sát hoạt động buôn bán chim hoang dã và dụng cụ
bẫy bắt trực tuyến tại Việt Nam**



VỀ WILDACT

WildAct là một tổ chức phi lợi nhuận về bảo tồn động vật hoang dã tại Việt Nam, được thành lập vào năm 2015. Mục tiêu của chúng tôi là bảo vệ các loài động vật hoang dã và các hệ sinh thái nguy cấp bằng cách trao quyền cho cộng đồng thông qua các hoạt động giáo dục, thực hành bền vững và nỗ lực bảo tồn sáng tạo. Chúng tôi hướng tới một tương lai bền vững cho hành tinh của chúng ta.

www.wildact-vn.org

26, TT26, Khu Do Thi Van Phu
Ha Dong, Hanoi,
Vietnam.

Gợi ý trích dẫn:

S, Mai, T, Nguyen. 2025. Đôi Cánh Bị Rao Bán:
Khảo sát hoạt động buôn bán chim hoang dã và
dụng cụ bẫy bắt trực tuyến tại Việt Nam.
WildAct. Hà Nội, Việt Nam.

TÓM TẮT BÁO CÁO

2,212

Bài đăng được ghi nhận

6 nhóm Facebook · Tháng 10 –11 2025

227,458

Cá thể chim bị rao bán

từ người buôn bán trên mạng (dựa theo các bài đăng quảng cáo)

38,342

Cá thể chim di cư hoang dã

16.85% tổng số bị rao bán

21,048

Lượt “Thích”

242 chia sẻ · 18,826 bình luận.

Các phát hiện chính

- 1

Cấu trúc thị trường hai tầng: các đầu mối cung ứng chuyên nghiệp với khối lượng lớn tại các tỉnh giàu đa dạng sinh học đóng vai trò nguồn cung cho mạng lưới tiêu thụ phân tán ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2

Các đối tượng buôn bán sử dụng nhiều phương thức để né tránh hoạt động kiểm duyệt và thực thi pháp luật, bao gồm dùng tiếng lóng, cố ý viết sai chính tả, thường xuyên đổi tên nhóm và chuyển giao dịch sang các nền tảng nhắn tin được mã hóa ngoài nền tảng.
- 3

Việc các dụng cụ bẫy bắt được rao bán quanh năm cho thấy sự tồn tại của một chuỗi cung ứng thương mại đã phát triển và hoạt động ổn định, góp phần duy trì áp lực khai thác chim hoang dã liên tục, không phụ thuộc vào các mùa di cư.
- 4

Mặc dù Điều 244 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt lên đến 15 năm tù, không có bất kỳ đối tượng rao bán trực tuyến nào được ghi nhận bị xử lý trong thời gian thực hiện khảo sát.

PHƯƠNG PHÁP

Thiết kế khảo sát

Khảo sát trên môi trường số được thực hiện dựa trên phương pháp đã được công bố và áp dụng trong các nghiên cứu trước đây (Siriwat & Nijman, 2020). Nghiên cứu chỉ thực hiện quan sát thụ động, không tạo tài khoản, không đăng bài và không tương tác với các đối tượng buôn bán. Nghiên cứu ghi nhận các hoạt động có dấu hiệu vi phạm pháp luật Việt Nam; việc quan sát được thực hiện vì mục đích bảo tồn và phục vụ lợi ích công cộng.

Thời gian & nhóm khảo sát

Thời gian khảo sát: từ 01/10 đến 30/11/2025, trùng với giai đoạn cao điểm của mùa di cư mùa thu trên Đường bay Di cư Đông Á – Úc (East Asian–Australasian Flyway – EAAF).

Nhóm khảo sát: gồm 01 cán bộ dự án của WildAct và 02 tình nguyện viên đã được đào tạo, với tổng thời gian theo dõi trung bình khoảng 16 giờ mỗi ngày.

Từ khoá : sử dụng các từ khóa tiếng Việt liên quan đến các nhóm chim, hoạt động mua bán và các loại dụng cụ bẫy bắt. Danh sách từ khóa được mở rộng trong quá trình khảo sát thông qua phương pháp lấy mẫu dây chuyền, dựa trên các thuật ngữ, tiếng lóng và cách gọi đặc thù của các đối tượng buôn bán được phát hiện trong quá trình theo dõi.

Nền tảng khảo sát

Facebook

Sáu nhóm Facebook được lựa chọn dựa trên mức độ hoạt động cao (15–20 bài đăng/ngày), tập trung vào hoạt động mua bán chim và khả năng tiếp cận của nhóm nghiên cứu. Các nhóm này bao gồm cả nhóm công khai và nhóm bán kín, với quy trình xét duyệt thành viên tương đối lỏng lẻo.

TikTok (Case Study)

Theo dõi một tài khoản chuyên rao bán các loài chim săn mồi, đứng đầu kết quả tìm kiếm với từ khóa “chim săn mồi” trên nền tảng. Tài khoản được theo dõi liên tục trong giai đoạn tháng 10 đến tháng 12 năm 2025.

Khung phân loại nội dung bình luận

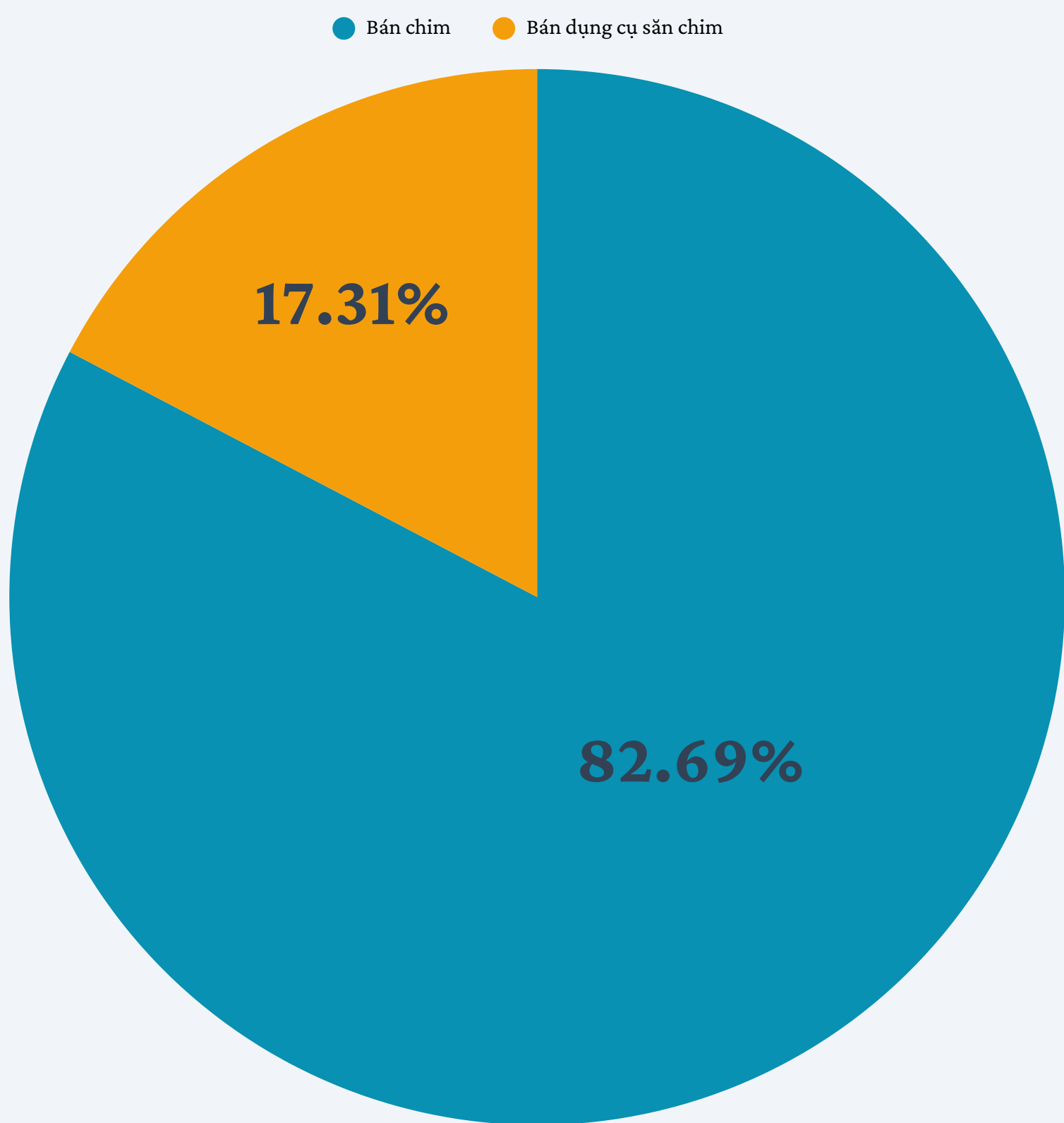
- **Quan tâm mua hàng:** Hỏi về giá, tình trạng còn hàng, phương thức vận chuyển hoặc thông tin mua bán.
- **Chào bán sản phẩm:** Các bình luận đăng kèm nội dung quảng cáo hoặc chào bán chim, động vật hoang dã hoặc sản phẩm liên quan.
- **Ủng hộ hoặc khuyến khích hoạt động mua bán:** Các bình luận thể hiện sự đồng tình, khen ngợi hoặc cổ vũ đối với sản phẩm hoặc hoạt động buôn bán.
- **Phản đối hoặc nâng cao nhận thức:** Các bình luận bày tỏ lo ngại về tính hợp pháp, phúc lợi động vật hoặc phản đối hoạt động buôn bán.
- **Trích dẫn quy định pháp luật:** Bình luận có dẫn chiếu hoặc chia sẻ thông tin liên quan đến các quy định của pháp luật Việt Nam về bảo vệ động vật hoang dã.
- **Trao đổi thông tin:** Các bình luận trao đổi về nhận dạng loài, kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc các phương pháp bẫy bắt.

HẠN CHẾ CỦA NGHIÊN CỨU

Kết quả chỉ phản ánh các nhóm được khảo sát, chưa bao quát các nền tảng khác (Zalo, Telegram, YouTube); việc định danh loài chủ yếu dựa trên thông tin do người bán cung cấp.

Tổng Quan Thị Trường

5.1 Cơ cấu bài đăng



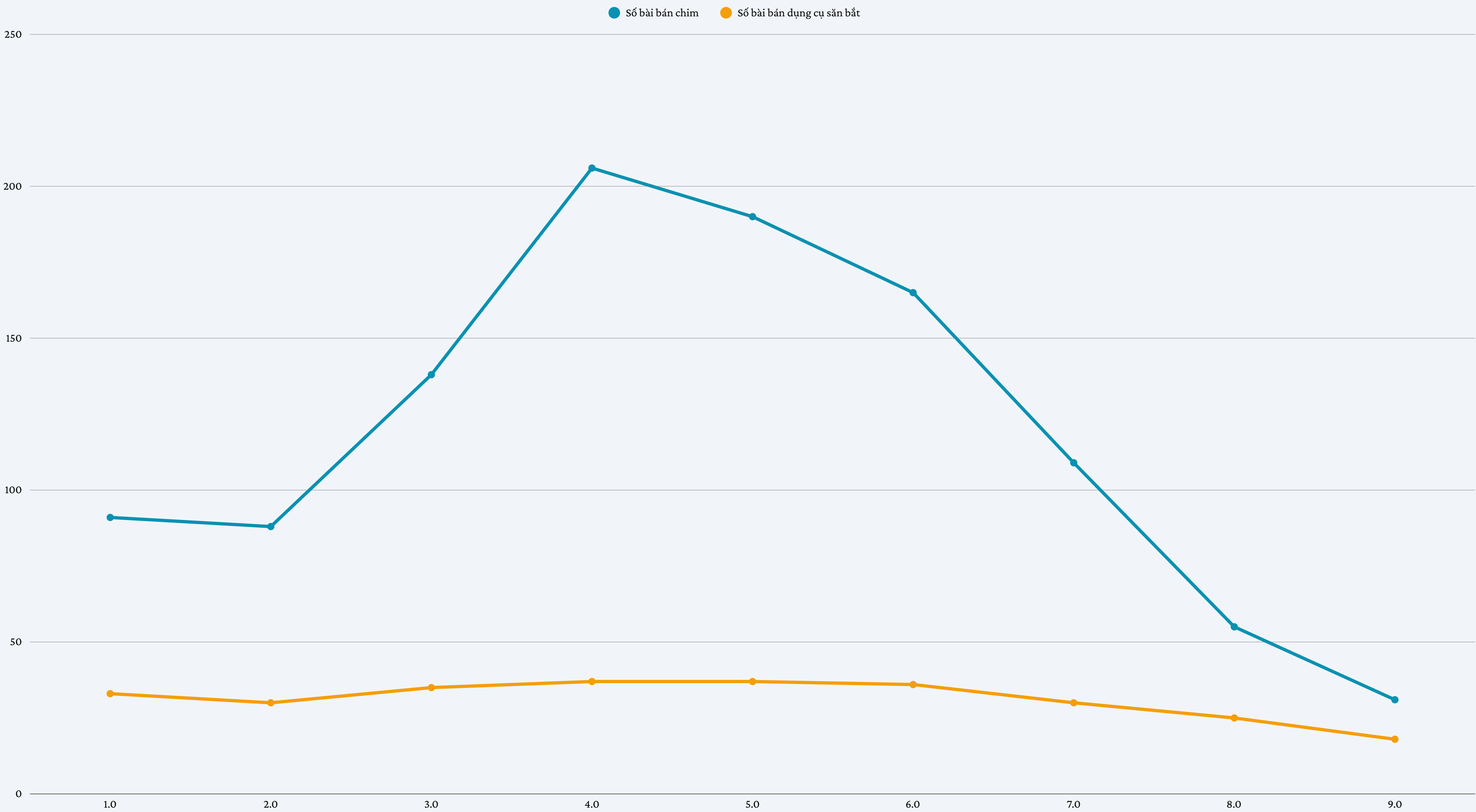
Phân loại	Bài đăng	%
Bán chim hoang dã	1,829	82.69%
Bán dụng cụ săn bắt	383	17.31%
Tổng	2,212	100%

ĐIỂM NỔI BẬT

17,31% bài đăng rao bán dụng cụ bẫy bắt phản ánh một chuỗi cung ứng thương mại hoàn chỉnh, trong đó dụng cụ bẫy bắt được buôn bán song song với chim hoang dã.

5.2 Xu hướng theo thời gian – Tần suất bài đăng

Tần suất bài đăng tăng mạnh vào cuối tháng 10, trùng với cao điểm mùa di cư mùa thu trên Đường bay Di cư Đông Á – Úc (EAAF). Trong khi đó, số lượng bài đăng rao bán dụng cụ bẫy bắt duy trì ổn định quanh năm, cho thấy sự tồn tại của các đầu mối cung ứng thương mại chuyên nghiệp, không phụ thuộc vào tính mùa vụ của nguồn chim.



Khai thác chim di cư

Sự gia tăng đột biến của hoạt động mua bán trùng khớp với thời điểm cao điểm di cư mùa thu trên Đường bay Di cư Đông Á – Úc (EAAF). Dữ liệu thu thập từ hoạt động buôn bán trực tuyến có thể được sử dụng như một chỉ báo theo thời gian thực về áp lực săn bắt đối với các quần thể chim di cư.

Phương pháp né tránh thực thi pháp luật

Các đối tượng buôn bán sử dụng nhiều chiến thuật tinh vi về ngôn ngữ và phương thức hoạt động nhằm né tránh hoạt động kiểm duyệt của nền tảng và sự phát hiện của cơ quan thực thi pháp luật. Các phương thức này liên tục được thay đổi và thích ứng khi các biện pháp giám sát ngày càng được tăng cường.

Tiếng lóng và cách gọi thay thế

Các loài được pháp luật bảo vệ thường được đổi tên bằng những cách gọi mang tính địa phương hoặc tiếng lóng, vốn không có ý nghĩa đối với các thuật toán kiểm duyệt nhưng lại được cộng đồng buôn bán dễ dàng nhận biết.

*Sâm Cầm → "ngỗng đen"
Gà nước màu trắng → "chim mắt xech"
"Chim trời" → Cách gọi chung để chỉ các loài chim hoang dã bị bẫy bắt từ tự nhiên.*

Cố ý viết sai chính tả

Thay thế ký tự, bỏ dấu hoặc sử dụng teencode để né tránh các thuật toán phát hiện dựa trên từ khóa.

*"C.ò" / "V.ạc" — dấu chấm giữa từ.
"Ch1m b0i" — dùng số để thay thế chữ
"chim chao mao" — viết không dấu*

Phương ngữ vùng miền

Sự đa dạng về phương ngữ tại Việt Nam tạo ra nhiều cách gọi địa phương mà các bộ từ khóa tìm kiếm thông thường khó có thể bao quát, đòi hỏi người khảo sát phải có hiểu biết về ngôn ngữ và văn hóa địa phương.

*Le hôi → "Bánh Ít" ((cách gọi tại một số tỉnh miền Trung).
Tên gọi của nhiều loài chim phổ biến có sự khác biệt đáng kể giữa miền Bắc, miền Trung và miền Nam.*

Chuyển giao dịch sang các kênh liên lạc được mã hóa

Các bài đăng công khai chủ yếu đóng vai trò quảng cáo. Khi có người quan tâm, toàn bộ thông tin về giá bán, địa điểm giao dịch, số lượng và loài sẽ nhanh chóng được chuyển sang các ứng dụng nhắn tin như Facebook Messenger hoặc Zalo.

*"IB" / "ib" → Nhắn tin qua Facebook Messenger.
"ZL" / "Zep" → Liên hệ qua Zalo.
"Giá yêu thương" (lovely price) → Giá sẽ được trao đổi riêng qua tin nhắn.*

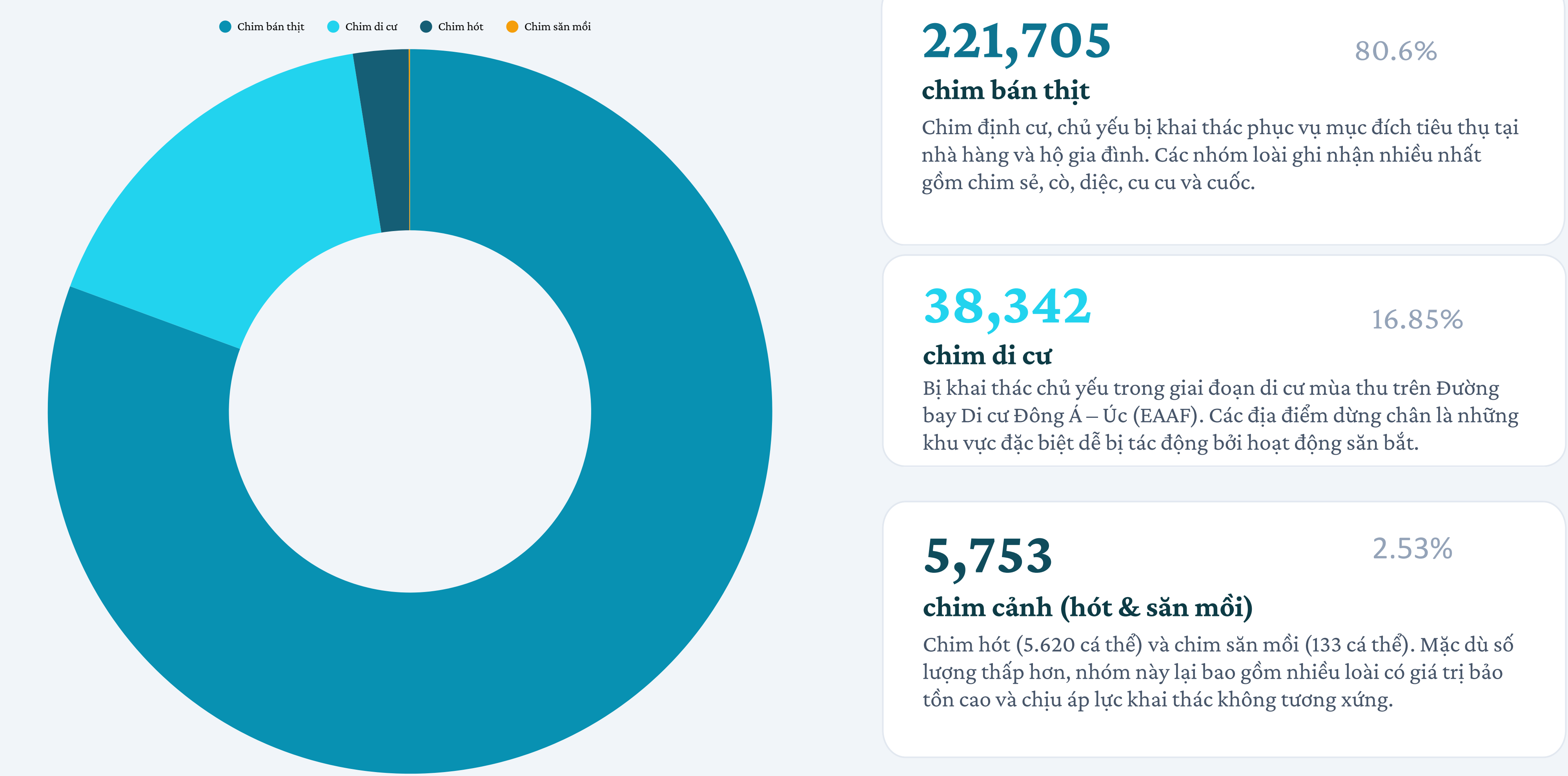
Đổi tên nhóm

Các nhóm mua bán thường xuyên đổi tên nhằm né tránh thuật toán kiểm duyệt nội dung, đồng thời vẫn duy trì được cộng đồng thành viên nhưng loại bỏ các từ khóa dễ bị phát hiện.

*"Nhóm mua bán chim"
→ "Nhóm mua bán quần áo rừng"
→ "Nhóm tìm kiếm việc làm"
(Việc đổi tên thường diễn ra vào thời điểm nguồn cung chim giảm hoặc khi hoạt động kiểm duyệt được tăng cường).*

Buôn Bán Chim Hoang dã: 227,458 Cá thể

6.1 Phân loại các nhóm chim được ghi nhận



Cấu trúc thị trường nguồn cung và tiêu thụ

Thái Nguyên
2,881 cá thể chim/người bán
110 người bán → 28.814 cá thể · Các đầu mối bán buôn quy mô lớn

Hà Nội
337 cá thể chim/người bán
52 người bán → 17.508 cá thể · Mạng lưới bán lẻ phân tán

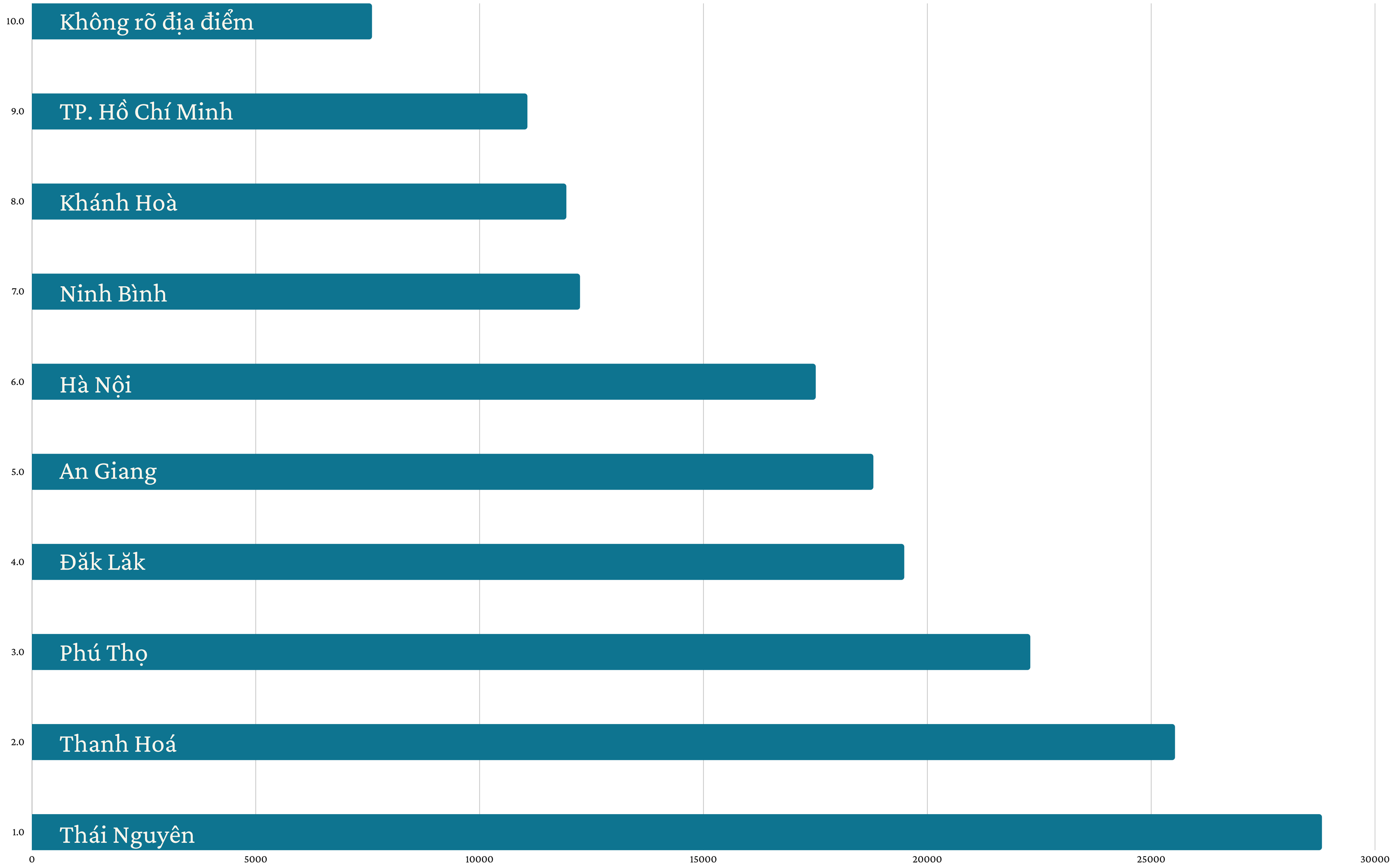
6.2 Thành phần loài và mức độ bảo tồn

Ghi nhận 14 bộ chim, trong đó bộ Sẻ (Passeriformes) chiếm ưu thế với 64,1% tổng số bài đăng. Khảo sát cũng ghi nhận nhiều loài thuộc danh mục được pháp luật Việt Nam bảo vệ, bao gồm:

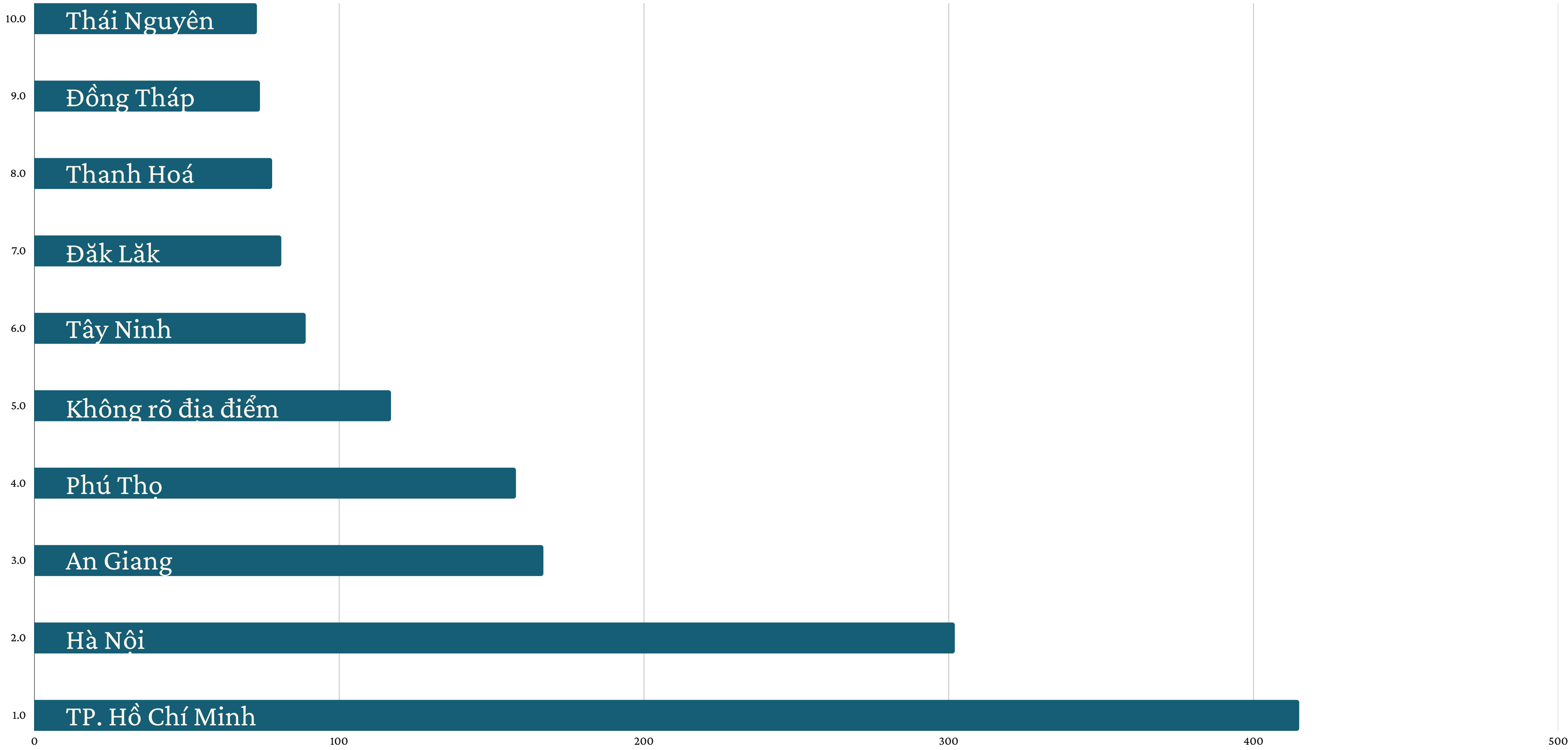
Bộ	Loài chính được ghi nhận	% bài đăng	Mức độ bảo tồn
Passeriformes	Chào mào, Sẻ, Sáo, Khướu	64.10%	LC; Khướu - IIB
Pelecaniformes	Cò, Vạc, Cò lùn, Cò quăm	12.61%	LC
Galliformes	Cút, Đa Đa, Trĩ, Lôi đỏ	4.34%	IIB / NT
Accipitriformes	Diều đen, Ưng xám, Diều hoa	0.03%	IB / IIB ⚠️
Falconiformes	Chim cắt lớn	0.03%	IB — strictly prohibited
Psittaciformes	Vẹt ngực đỏ	0.22%	IIB • NT

Phân Bố Địa Lý

10 tỉnh, thành có số lượng cá thể chim được rao bán nhiều nhất



10 tỉnh, thành có số lượng bài đăng nhiều nhất

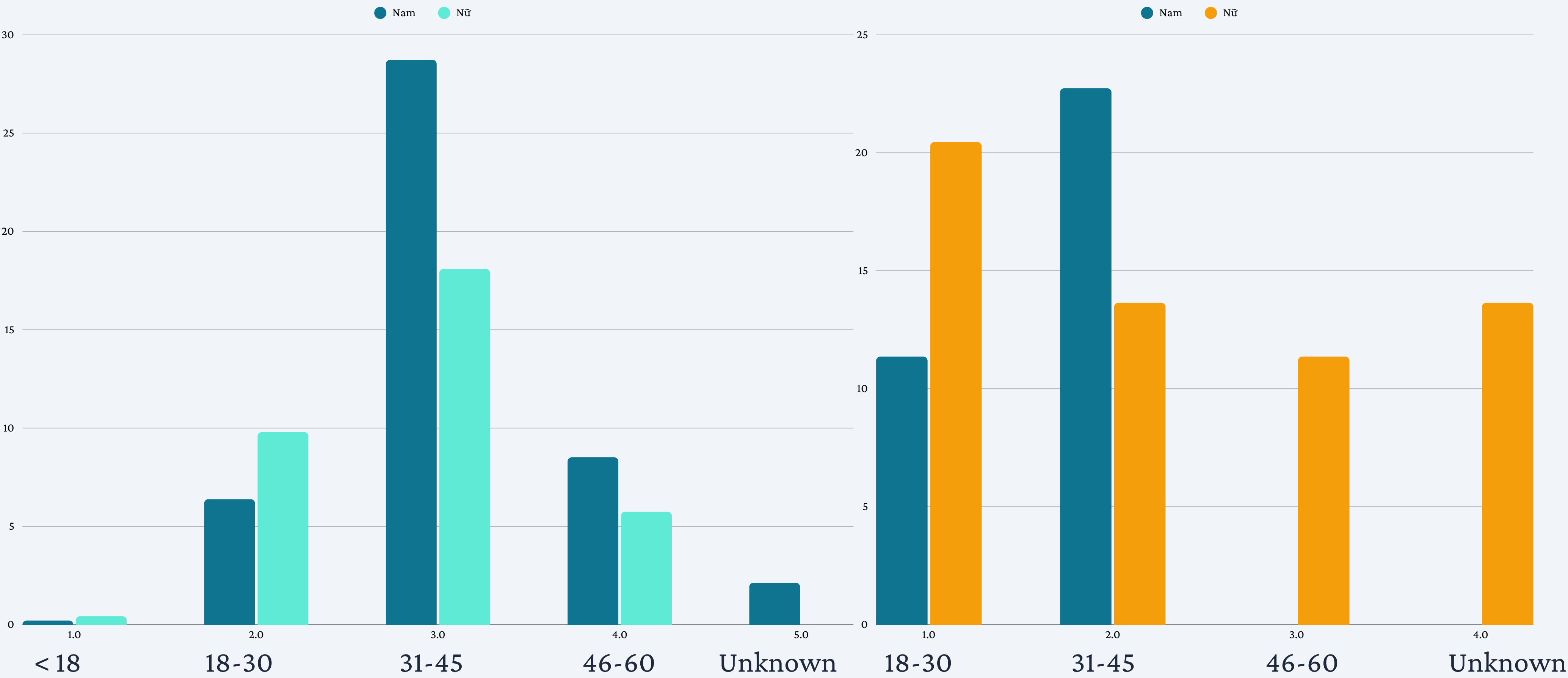


ĐẶC ĐIỂM PHÂN BỐ NGUỒN CUNG VÀ TIÊU THỤ

Tỷ lệ số lượng chim/người bán cao tại Thái Nguyên, Đắk Lắk và Khánh Hòa phản ánh vai trò là các đầu mối cung ứng quy mô lớn. Ngược lại, Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh có nhiều bài đăng hơn nhưng quy mô giao dịch của mỗi người bán nhỏ hơn, cho thấy đây chủ yếu là các thị trường tiêu thụ. Hoạt động buôn bán cũng tập trung tại các điểm nóng đa dạng sinh học và dọc theo Đường bay Di cư Đông Á – Úc (EAAF).

Đặc Điểm Nhân Khẩu Học

6.4 Độ tuổi & giới



PHÁT HIỆN ĐÁNG LƯU Ý

59,09% tài khoản rao bán dụng cụ bẫy bắt là nữ, so với 34,09% là nam. Kết quả này cho thấy có thể tồn tại sự phân công vai trò theo giới trong chuỗi cung ứng, cần được nghiên cứu sâu hơn.

7.1 Các loại dụng cụ bẫy bắt được ghi nhận

- 1

Lưới mờ

Lưới nylon với nhiều kích thước mắt lưới khác nhau, có tính bẫy bắt không chọn lọc, ảnh hưởng đến nhiều loài.

RẤT CAO

2

Keo dính

Keo nhựa có độ bám dính cao dùng để bẫy chim, thường gây thương tích nghiêm trọng hoặc khiến cá thể bị chết.

CAO

3

Bẫy lò xo

Bẫy cơ học với nhiều kích cỡ khác nhau, có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc làm chết cá thể mắc bẫy.

TRUNG BÌNH - CAO

4

Bẫy lồng

Sử dụng chim mồi (chim sống hoặc chim mồi giả bằng xóp) để dụ bắt, chủ yếu nhắm đến các loài chim hót

CAO

5

Loa, đài

Thiết bị phát tiếng kêu điện tử mô phỏng tiếng chim, giúp thu hút chim từ khoảng cách xa và làm gia tăng đáng kể phạm vi cũng như hiệu quả bẫy bắt.

CAO

HIỆU ỨNG CỘNG HƯỞNG

Sự kết hợp giữa thiết bị phát âm thanh dẫn dụ, lưới mờ và keo dính tạo nên một hệ thống khai thác chim cực kỳ hiệu quả, qua đó lý giải số lượng chim rất lớn được rao bán bởi mỗi người bán tại các tỉnh nguồn cung.

Thái Độ Của Cộng Đồng Mạng

21,048

Thích

18,826

Bình luận

Bao gồm. 3,756 spam

242

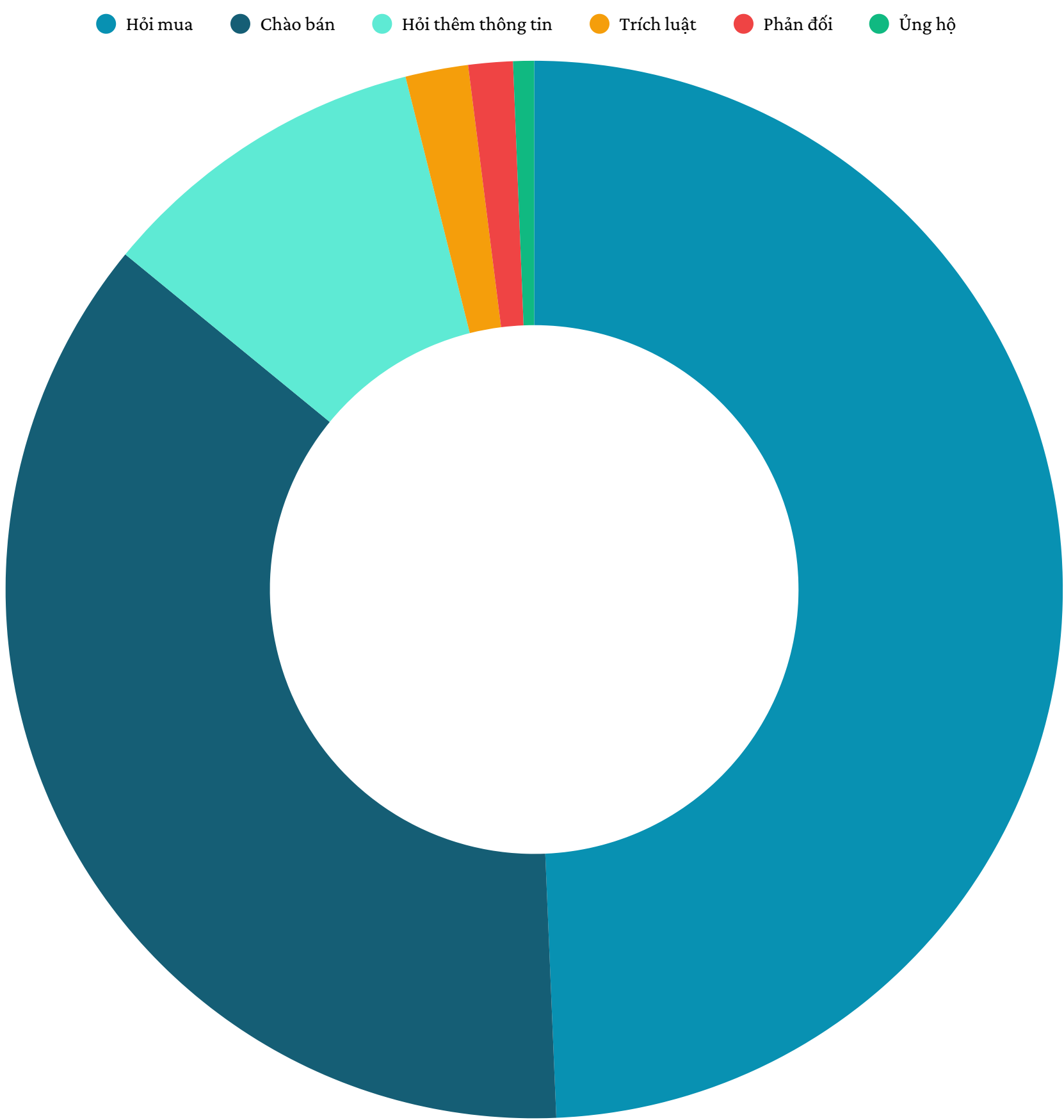
Chia sẻ

15,070

Bình luận có nội dung

Không bao gồm spam

8.1 Phân bố các nhóm bình luận



Nhóm bình luận	Lượt	%
Hỏi mua	7,410	39.4%
Chào bán	5,496	29.2%
Hỏi thêm thông tin	1,526	8.1%
Spam/Không liên quan	3,756	—
Trích dẫn luật	288	1.5%
Phản đối	204	1.1%
Ủng hộ	96	0.5%

Các Quan Sát Chính Về Hành Vi

- **Thương mại hóa (~70%)**

Các bình luận hỏi mua (39,4%) và chào bán (29,2%) khẳng định các nhóm này hoạt động như chợ trực tuyến dành cho mua bán chim hoang dã, thay vì chỉ là diễn đàn trao đổi sở thích.
- **Giao dịch né tránh rủi ro**

Việc thường xuyên sử dụng thuật ngữ "IB" (Inbox) cho thấy người bán nhận thức được rủi ro pháp lý và nhanh chóng chuyển các giao dịch sang Messenger hoặc các ứng dụng nhắn tin riêng tư để tránh lưu lại bằng chứng công khai.
- **Bình thường hóa hoạt động buôn bán**

Các nội dung trao đổi về cách chăm sóc chim (8,1%) góp phần tạo cảm giác đây là một cộng đồng hợp pháp, từ đó làm giảm nhận thức về các vấn đề đạo đức và bảo tồn liên quan đến hoạt động khai thác chim hoang dã.
- **Tiếng nói phản biện còn hạn chế**

Các bình luận phản đối (1,1%) và viện dẫn quy định pháp luật (1,5%) chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ, nhưng đây có thể là điểm khởi đầu quan trọng cho các chiến dịch truyền thông và nâng cao nhận thức có mục tiêu.

Case study: Buôn bán chim săn mồi trên TikTok

27

Bài đăng rao bán
Tháng 10 - 12/25

44

Số cá thể được rao bán
4 loài

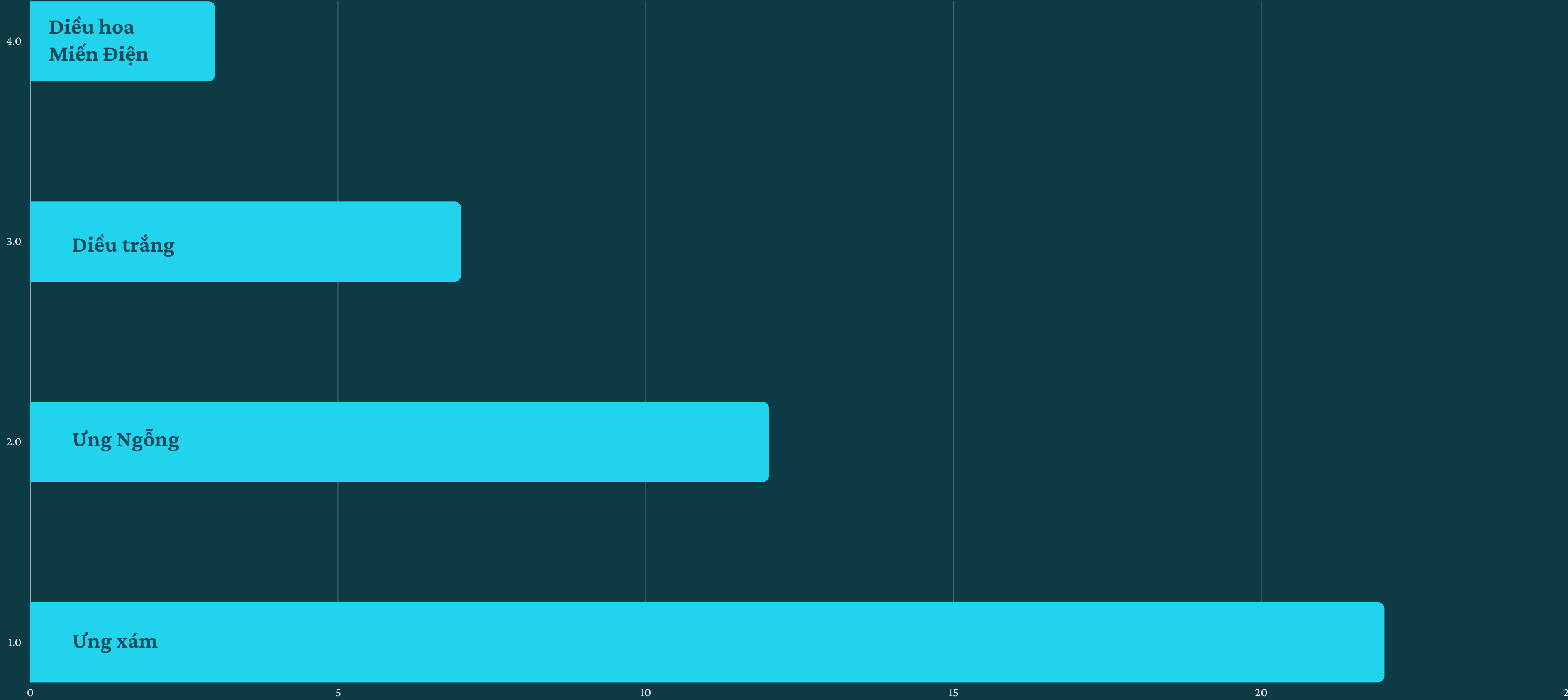
3,384

Lượt thích

305

Bình luận
(98 hỏi mua)

Tài khoản khảo sát: ...xx.fanconry (TP. Hồ Chí Minh) với 1.533 người theo dõi và hơn 13.000 lượt thích. Tài khoản được lựa chọn làm nghiên cứu điển hình vì xếp hạng đầu khi tìm kiếm từ khóa "chim săn mồi" trên TikTok và thường xuyên đăng tải các video rao bán có mức độ lan truyền cao.



Giá cả:	Giá bán dao động từ 400.000–1.000.000 đồng/cá thể. Việc phân loại chim theo 6 cấp độ huấn luyện (từ chim mới bắt trong tự nhiên đến chim săn đã được huấn luyện hoàn chỉnh) cho thấy sự tồn tại của một thị trường chuyên biệt với các phân khúc giá trị khác nhau.
Tương tác:	Các bài đăng ghi nhận 3.384 lượt thích, 305 bình luận (98 bình luận hỏi mua và 54 bình luận chào bán) cùng 188 lượt chia sẻ. Mức độ quan tâm cao của người dùng phản ánh nhu cầu tiêu thụ đáng kể, bất chấp việc cả bốn loài đều được pháp luật bảo vệ và nghiêm cấm buôn bán
Rủi ro từ thuật toán:	Thuật toán đề xuất của TikTok ưu tiên phân phối nội dung đến những người đã quan tâm đến chim săn mồi, qua đó tạo ra một "buồng vang" (echo chamber), nơi các quan điểm tương đồng liên tục được củng cố trong khi gần như không xuất hiện ý kiến phản đối. Trong toàn bộ tập dữ liệu, không ghi nhận bất kỳ bình luận phản đối nào.
Khoảng trống trong quản lý và thực thi:	Hoạt động mua bán được thực hiện công khai mà không có bất kỳ dấu hiệu nào về việc tuân thủ quy định pháp luật hoặc yêu cầu về giấy phép. Việc không ghi nhận bất kỳ ý kiến phản đối nào cho thấy TikTok có nguy cơ bình thường hóa hoạt động buôn bán chim hoang dã cao hơn so với Facebook.

Thảo Luận

1 Bình thường hóa thông qua các nhóm cộng đồng

Các nền tảng mạng xã hội tạo cảm giác về một cộng đồng hợp pháp thông qua việc sử dụng tiếng lóng, chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc và các cách gọi mã hóa. Điều này khiến hoạt động khai thác, buôn bán chim hoang dã được nhìn nhận như một thú chơi hoặc hoạt động chăm sóc, qua đó làm giảm rào cản về đạo đức và duy trì nhu cầu tiêu thụ. Xu hướng này cũng đã được ghi nhận trong nhiều nghiên cứu về buôn bán chim nuôi lồng tại Đông Nam Á.

2 Cuộc chạy đua giữa người buôn bán và cơ quan thực thi

Các đối tượng buôn bán liên tục thay đổi phương thức hoạt động thông qua việc sử dụng ngôn ngữ mã hóa, thường xuyên đổi tên nhóm và chuyển giao dịch sang các kênh liên lạc riêng tư. Xu hướng này tương đồng với các nghiên cứu tại Thái Lan và Indonesia, cho thấy thị trường buôn bán động vật hoang dã trực tuyến luôn thích nghi nhanh hơn các hệ thống giám sát dựa trên từ khóa và cơ chế báo cáo hiện nay.

3 Khai thác theo chu kỳ sinh học

Sự gia tăng đột biến của hoạt động buôn bán trùng với cao điểm di cư mùa thu trên Đường bay Di cư Đông Á – Úc (EAAF), cho thấy dữ liệu từ các nền tảng trực tuyến có thể được sử dụng như một chỉ báo theo thời gian thực về áp lực săn bắt. Trong giai đoạn này, các loài chim di cư tập trung tại các điểm dừng chân và ở trạng thái suy kiệt sau hành trình dài, khiến chúng đặc biệt dễ trở thành mục tiêu khai thác.

4 Hạ tầng cho hoạt động săn bắt

Thị trường buôn bán dụng cụ bẫy bắt hoạt động quanh năm là một mắt xích quan trọng nhưng thường bị bỏ qua trong các chiến lược thực thi pháp luật vốn chủ yếu tập trung vào động vật hoang dã. Việc các dụng cụ bẫy bắt luôn sẵn có với chi phí thấp làm giảm rào cản tham gia và gia tăng hiệu quả khai thác trên toàn bộ chuỗi buôn bán bất hợp pháp.

5 Khoảng trống trong quản lý và thực thi

Mặc dù Việt Nam đã có khung pháp lý tương đối đầy đủ (Điều 244 Bộ luật Hình sự; Nghị định 84/2021/NĐ-CP; Nghị định 160/2013/NĐ-CP), công tác thực thi vẫn chưa theo kịp tốc độ, tính ẩn danh và đặc điểm xuyên địa bàn của hoạt động buôn bán trực tuyến. Việc chứng minh mục đích thương mại cũng như theo dõi các giao dịch diễn ra trên nhiều nền tảng và qua tin nhắn riêng đòi hỏi những năng lực, phương thức và công cụ thực thi mới.

Kết luận và Khuyến nghị

Kết luận

Hoạt động buôn bán chim hoang dã và dụng cụ bẫy bắt đã nhanh chóng dịch chuyển lên các nền tảng mạng xã hội tại Việt Nam, tạo ra mối đe dọa nghiêm trọng và ngày càng gia tăng đối với đa dạng sinh học các loài chim. Cấu trúc thị trường gồm các đầu mối cung ứng chuyên nghiệp, việc sử dụng ngôn ngữ mã hóa, giao dịch qua các kênh liên lạc riêng tư và nguồn cung dụng cụ bẫy bắt hoạt động quanh năm đã duy trì áp lực khai thác liên tục lên các quần thể chim. Mặc dù Việt Nam đã có khung pháp lý tương đối đầy đủ, công tác thực thi vẫn chưa theo kịp tốc độ, quy mô và tính ẩn danh của hoạt động buôn bán trực tuyến.

Khuyến nghị theo nhóm đối tượng

Cơ quan thực thi pháp luật và quản lý nhà nước

- Thành lập các đơn vị chuyên trách về phòng, chống tội phạm động vật hoang dã trên không gian mạng, có năng lực tuần tra trực tuyến, truy vết dòng tiền và điều tra mạng lưới buôn bán.
- Ưu tiên điều tra, xử lý các đầu mối buôn bán quy mô lớn tại Thái Nguyên, Đắk Lắk và Phú Thọ.
- Tăng cường áp dụng các quy định về thương mại điện tử theo Nghị định 146/2026/NĐ-CP.

Meta (Facebook) & TikTok

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) được huấn luyện trên các đặc điểm riêng của thị trường Việt Nam, bao gồm tiếng lóng, cách viết né tránh và dấu hiệu nhận diện bằng hình ảnh, thay vì chỉ dựa vào bộ từ khóa cố định.
- Khắc phục các lỗ hổng trong cơ chế kiểm duyệt trên Facebook Marketplace và TikTok LIVE.
- Thiết lập cơ chế chia sẻ dữ liệu minh bạch và ưu tiên với các cơ quan thực thi pháp luật của Việt Nam.

Các tổ chức bảo tồn và nghiên cứu

- Tiếp tục giám sát có hệ thống hoạt động buôn bán trực tuyến nhằm cập nhật các tiếng lóng và phương thức né tránh mới.
- Xây dựng các chiến dịch truyền thông hướng đến nhóm tuổi 30–45 tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh nguồn cung.
- Chia sẻ thông tin với ENV, đơn vị thực thi pháp luật và các đối tác thuộc Đối tác Đường bay Đông Á – Úc (EAAFP) để tăng cường phối hợp ở cấp khu vực.

Sự tham gia của cộng đồng

- Nâng cao năng lực của người dân trong việc nhận diện, từ chối và báo cáo các hành vi buôn bán động vật hoang dã trái phép thông qua các hướng dẫn cụ thể cho từng nền tảng trực tuyến.
- Truyền thông nhấn mạnh giá trị đa dạng sinh học của các loài chim Việt Nam và vai trò sinh thái của chim hoang dã.
- Ưu tiên tiếp cận các cộng đồng có liên quan đến văn hóa tiêu thụ thịt chim, do đây là nhóm chiếm tỷ trọng lớn nhất trong hoạt động buôn bán được ghi nhận.

Chỉ với sự chung tay, bền bỉ và thích ứng của tất cả các ban ngành, chúng ta mới có thể chấm dứt hạ tầng số đang tiếp tay cho hoạt động buôn bán chim hoang dã trái phép, bảo vệ tương lai của di sản các loài chim vô giá mà Việt Nam đang sở hữu.

227,458

cá thể chim bị buôn bán

2,212

bài đăng được ghi nhận

38,342

cá thể chim di cư

0

vụ xử lý được ghi nhận trong thời gian diễn ra khảo sát

Phụ lục: Bảng giải thích ngôn ngữ mã hóa

IB / ib — Inbox — nhắn tin riêng trên messenger.

Tn / tn — chim hoang dã

Võ trận — Điểm có nhiều chim hoang dã bị bắt

Xả — Bán buôn, bán xả hàng.

Xâm / Ngan đen — Eurasian Coot (Sâm Cầm)

ZL / Zep — Liên hệ qua Zalo.

Hàng lạnh — Đồ đông lạnh, đã qua xử lý, sẵn sàng ship.

Giá yêu thương — Giá rẻ

BOOM / BOM — Bị bỏ hàng bởi người mua.

Mắt Xéo/Xéch — Gà nước mào trắng.

Tháng 2/2026

LỜI CẢM ƠN

Cám ơn nhà tài trợ March Conservation Fund đã tài trợ dự án từ năm 2024.

Liên hệ
WildAct Vietnam
26 TT26 Khu Đô Thị Văn Phú
Hà Đông, Hà Nội

+84 334 509 868
info@wildact-vn.org
www.wildact-vn.org

Số đăng ký: A-1357